

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 12 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 279/2021/TLST-DS ngày 19 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Phạm Thành L , sinh năm 1959.

Địa chỉ: Khu phố M , phường N , thị xã C , tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Phạm Thành L : Bà Tạ Kim T, sinh năm 1963;

Địa chỉ: Số 6/3A đường 868 khu phố A, phường D, thị xã C , tỉnh Tiền Giang.

2. Bị đơn:

- Anh Nguyễn An B, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Ấp H, xã L, huyện C , tỉnh Tiền Giang.

- Chị Bùi Thị Diễm M, sinh năm 1999.

Địa chỉ: Ấp T, xã N, huyện C , tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn An B và chị Bùi Thị Diễm M có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Phạm Thành L số tiền 329.740.000 đồng (ba trăm hai mươi chín triệu, bảy trăm bốn mươi nghìn đồng), thời hạn trả cụ thể như sau:

- Ngày 15/3/2022, anh Nguyễn An B và chị Bùi Thị Diễm M có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Phạm Thành L 50.000.000 đồng.

- Kể từ ngày 15/4/2022, anh Nguyễn An B và chị Bùi Thị Diễm M có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Phạm Thành L mỗi tháng 10.000.000 đồng cho đến khi hết nợ, riêng tháng cuối cùng trả số tiền là 9.740.000 đồng. Thực hiện trả vào ngày 15 tây hàng tháng.

*. Về án phí:

+ Anh Nguyễn An B và chị Bùi Thị Diễm M tự nguyện chịu 4.121.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

+ Ông Phạm Thành L tự nguyện chịu 4.121.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào 8.243.500 đồng tiền tạm ứng án phí ông L đã nộp theo biên lai thu số 0001428 ngày 19/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Tiền Giang nên trả lại ông L 4.122.500 đồng.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) và kể từ ngày ông L có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng anh B, chị M còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện C ;
- Chi cục THADS huyện C ;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, AV.

THẨM PHÁN

Lê Văn Giang